TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2023/HS-ST
Ngày: 18 – 12 – 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Cường

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phú Anh Lân

2. Ông Phạm Ngọc Minh

- Thư ký phiên tòa: Ông Đồng Mây Hồng Tuyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hằng – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 70/2023/HSST ngày 28 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2023/QĐXXST-HS ngày 06/12/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Thái S (tên thường gọi khác: không), sinh năm 1996 tại Ninh Thuận; Nơi cư trú: Khu phố x, phường B, Tp. P, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thế H và bà Nguyễn Thị Mỹ N; vợ, con chưa có; tiền án: không; tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 06/10/2023, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện N. (có mặt tại phiên tòa)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Cháu Nguyễn Thị Mỹ D, sinh 16/10/2010. (đề nghị xét xử vắng mặt)

Đại diện cho cháu D: Ông Nguyễn Thế H, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Khu phố x, phường B, Tp. P, tỉnh Ninh Thuận. Là cha ruột cháu D. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 23/9/2023, Tổ tuần tra của Công an huyện N tiến hành tuần tra phòng chống tội phạm trên địa bàn huyện N, tỉnh Ninh Thuận. Khi đi đến đoạn đường 708 thuộc thôn N, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận thì P hiện Nguyễn Thái S, sinh năm: 1996, trú tại: Khu phố x, phường B, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận điều khiển xe mô tô biển số 85B1-863.73 đi một mình có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng phương tiện để kiểm tra. Qua kiểm tra P hiện trong túi phía trước bên phải quần của S đang mặc có hai đoạn ống hút nhựa được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất rắn nghi là ma tuý (ký hiệu M). Tại cơ quan điều tra S khai nhận: Khoảng 11 giờ ngày 23/9/2023, S dùng điện thoại hiệu Redmi 12C, loại cảm ứng, màu xanh, Imei 1: 860619062862244, Imei 2: 860619062862251, có sim số 0367.684.320 gọi cho người tên P (không rõ nhân thân lai lịch) có số điện thoại 0846.099.683 mua 02 tép ma tuý với giá 400.000 đồng. Sau khi mua được ma tuý S đi vào khu vực rẫy bắp đối diện cây xăng P thuộc thôn P2, xã P lấy ra sử dụng một ít số còn lại S hàn kín bỏ vào túi quần bên phải phía trước S đang mặc để mang về sử dụng nhưng trên đường về thì bị lực lượng Công an P hiện đưa S về trụ sở làm việc đồng thời tạm giữ: 01 xe mô tô 85B1- 863.73, 01 điện thoại di động hiệu hiệu Redmi 12C và 02 tép ma tuý trên.

Kết luận giám định số 212, ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận kết luận: Chất rắn dạng bột và cục (Ký hiệu M) là ma tuý loại Heroin, có tên khoa học Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung, năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma tuý và tiền chất. Khối lượng mẫu gửi đến giám định là có khối lượng 0,1524 gam. Mẫu đã sử dụng hết cho công tác giám định, trả lại toàn bộ bao gói gửi đến giám định.

Ngoài ra, Nguyễn Thái S còn khai nhận: Từ trưa ngày 20/9/2023 đến ngày 22/9/2023 S còn có 03 lần thực hiện hành vi mua ma tuý của một người tên P không rõ nhân thân lai lịch tại khu vực gần cây xăng P, xã P, huyện N như sau:

Lần thứ nhất: Trưa ngày 20/9/2023, S gọi điện cho P hỏi mua ma tuý với giá 600.000 đồng thì P đồng ý và hẹn S đến gần cây xăng P để thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma tuý. Sau đó, S điều khiển xe mô tô biển số 85B1- 863.73 đi một mình đến chỗ hẹn thì gặp P thì P bán cho S 3 tép ma tuý, S trả cho P 600.000 đồng.

Lần thứ hai: Trưa ngày 21/9/2023, S gọi điện cho P hỏi mua ma tuý với giá 600.000 đồng thì P đồng ý và hẹn S đến gần cây xăng P để thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma tuý. Sau đó, S điều khiển xe mô tô biển số 85B1- 863.73 đi một mình đến chỗ hẹn thì gặp P thì P bán cho S 3 tép ma tuý, S trả cho P 600.000 đồng.

Lần thứ ba: Chiều ngày 22/9/2023, S gọi điện cho P hỏi mua ma tuý với giá 400.000 đồng thì P đồng ý và hẹn S đến gần cây xăng P để thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma tuý. Sau đó, S điều khiển xe mô tô biển số 85B1- 863.73 đi một mình đến chỗ hẹn thì gặp P thì P bán cho S 3 tép ma tuý, S trả cho P 400.000 đồng.

Cáo trạng số 71/CT-VKS-HS ngày 24/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo Nguyễn Thái S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thái S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thái S từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 46, Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ bao gói gửi đến giám định hoàn lại theo Kết luận giám định số 212/KL-KTHS ngày 29/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh là dụng cụ đựng ma tuý.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại AIRBLADE, màu đen, biển số 85B1- 863.73, số máy: JF94E0303555, số khung: RLHJF 633XMZ650516. Đây là xe mô tô của S dùng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội.

Tuyên trả lại cho cháu Nguyễn Thị Mỹ D: 01 điện thoại di động hiệu Redmi 12C, loại cảm ứng, màu xanh, đã qua sử dụng số Imei 1: 860619062862244, Imei 2: 860619062862251. Đây là điện thoại của cháu Nguyễn Thị Mỹ D cho Nguyễn Thái S mượn nhưng không biết S sử dụng vào việc liên lạc mua ma tuý về sử dụng.

Đối với một người tên "P" không rõ nhân thân lai lịch bán ma tuý cho Nguyễn Thái S trên khu vực cây xăng P, xã P. Cơ quan Cảnh sát điều tra đang tiếp tục xác minh khi nào làm việc được có căn cứ sẽ xử lý bằng một vụ án khác.

Ngoài lần bị bắt quả tang 23/9/2023 thì Nguyễn Thái S còn khai nhận mua 03 lần (ngày 20/9/2023; ngày 21/9/2023; ngày 22/9/2023) của một người tên P, nhưng ngoài lời khai của S thì không thu được ma tuý và chưa làm việc được với người tên P, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N không xử lý hình sự đối với S trong 03 lần trên là có căn cứ.

Bị cáo đồng ý với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát tại phiên tòa, không tranh luận gì. Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được trong quá trình điều tra có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố, nên đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 23/9/2023 trên đoạn đường 708, thuộc thôn N, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận, Tổ tuần tra Công an huyện N bắt quả tang Nguyễn Thái S đang có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói ma túy loại Heroin để sử dụng với khối lượng là 0,1524g.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Thái S đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, như quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện N là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, làm P sinh, lây lan các tệ nạn xã hội, gây mất trật tự an ninh và an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy đối với con người và đời sống xã hội, xong vẫn cố tình phạm tội. Vì vậy cần áp dụng mức hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung, nhất là công tác phòng, chống tội phạm ma túy trong giai đoạn hiện nay trên địa bàn huyện N.

Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Về vật chứng vụ án:

Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ bao gói gửi đến giám định hoàn lại theo Kết luận giám định số 212/KL-KTHS ngày 29/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh là dụng cụ đựng ma tuý.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại AIRBLADE, màu đen, biển số 85B1- 863.73, số máy: JF94E0303555, số khung: RLHJF 633XMZ650516. Đây là xe mô tô của S dùng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội.

Tuyên trả lại cho cháu Nguyễn Thị Mỹ D: 01 điện thoại di động hiệu Redmi 12C, loại cảm ứng, màu xanh, đã qua sử dụng số Imei 1: 860619062862244, Imei 2:

860619062862251. Đây là điện thoại của cháu Nguyễn Thị Mỹ D cho Nguyễn Thái S mượn, không biết S sử dụng vào việc phạm tội.

[4] Đối với một người tên "P" không rõ nhân thân lai lịch bán ma tuý cho Nguyễn Thái S trên khu vực cây xăng P, xã Phước S. Cơ quan Cảnh sát điều tra đang tiếp tục xác minh có căn cứ sẽ xử lý sau.

[5] Ngoài lần bị bắt quả tang 23/9/2023 thì Nguyễn Thái S còn khai nhận mua 03 lần (ngày 20/9/2023; ngày 21/9/2023; ngày 22/9/2023) của một người tên P, nhưng ngoài lời khai của S thì không thu được ma tuý và chưa làm việc được với người tên P nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N không xử lý hình sự đối với S trong 03 lần trên là có căn cứ.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thái S phải nộp án phí hình sự sơ thẩm quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thái S phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thái S 15 (*Mười lăm*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 06/10/2023.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ bao gói gửi đến giám định hoàn lại theo Kết luận giám định số 212/KL-KTHS ngày 29/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh là dụng cụ đựng ma tuý.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại AIRBLADE, màu đen, biển số 85B1- 863.73, số máy: JF94E0303555, số khung: RLHJF 633XMZ650516. Đây là xe mô tô của S dùng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội.

Tuyên trả lại cho cháu Nguyễn Thị Mỹ D: 01 điện thoại di động hiệu Redmi 12C, loại cảm ứng, màu xanh, đã qua sử dụng số Imei 1: 860619062862244, Imei 2: 860619062862251. Đây là điện thoại của cháu Nguyễn Thị Mỹ D cho Nguyễn Thái S mượn nhưng không biết S sử dụng vào việc liên lạc mua ma tuý về sử dụng.

(*Vật chứng trên hiện đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N, đặc điểm vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an huyện N và Chi cục thi hành án dân sự huyện N ngày 24/11/2023*).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Thái S phải chịu 200.000đ *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; Đại diện của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (18/12/2023). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện N;
- Công an huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu (hồ sơ, án văn)./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Văn Cường

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ		THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Ký tên, ghi rõ họ tên)		*(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*
Mai Thị Huyền Trang	**Phạm Ngọc Minh**	**Vũ Văn Cường**